

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2023/HS - ST

Ngày: 28-9-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Bà Trương Thị Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phương Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phan Ái H**, sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25/18, tổ 18, khu phố 2, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ái H1 và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2/ Họ và tên: **Trần Chu Cao S**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42/22, tổ 22, khu phố 2, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lơ xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Cao N và bà Võ Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Minh C**, sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 23/17, tổ 17, Khu phố 2, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Tiến T2, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 303, tổ 26, Khu phố 3, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Ái H, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh Chiến có mối quan hệ bạn bè với nhau.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 20/9/2022, trong lúc Phan Ái H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu đỏ, biển số 61B1-616.94 chở Trần Chu Cao S, còn Nguyễn Minh C và đối tượng tên Đạt cùng 02 đối tượng khác (hiện chưa xác định được họ tên và địa chỉ cư trú) điều khiển các xe mô tô (hiện chưa xác định rõ nhãn hiệu và biển số) đi ngang qua đường hẻm số 37, khu phố 5, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy anh Nguyễn Tiến T2 (tên gọi khác là Cúc Anh) đang đi vào quán nước “bà Năm” ở trong đường hẻm số 37. Lúc này, Phan Ái H nhớ lại sự việc người bạn tên Rượu (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) bị anh T2 đánh trước đó mấy ngày, nên Phan Ái H nảy sinh ý định đánh anh T2 để trả thù thay Rượu. Thực hiện ý định trên, Phan Ái H rủ Trần Chu Cao S, C, Đạt cùng đánh anh T2 thì tất cả đồng ý. Tiếp đó, cả nhóm Hải điều khiển xe đỗ tại đầu đường hẻm số 37 rồi cùng đi bộ vào khu vực quán nước bà Năm và khi nhìn thấy T2 đang ngồi uống nước thì Phan Ái H hỏi “Ai là Cúc Anh?”; anh T2 đáp lại “Đây”. Nghe vậy, Phan Ái H liền lấy nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh vào vùng đỉnh trán phải của anh T2 02 (hai) cái, anh T2 dùng tay chân đánh lại bị cáo Phan Ái H. Thấy vậy, Trần Chu Cao S, C, Đạt cũng xông đến dùng tay, chân đánh vào người anh T2 khoảng 02 – 03 cái. Bị đánh, anh T2 nhặt 01 (một) cây cơ đánh bida đánh lại Phan Ái H, Trần Chu Cao S, C và Đạt, rồi anh T2 bỏ chạy được một đoạn khoảng 10 mét thì bị Phan Ái H và các đối tượng đi cùng đuổi kịp. Tiếp đó, Phan Ái H nhặt đá ném anh T2 nhưng không trúng và nhặt cục gạch ống đánh vào vùng đầu gần cung mày phải của anh T2 gây vết thương chảy máu. Do thấy anh T2 bị chảy nhiều máu nên nhóm Phan Ái H ngưng đánh và bỏ chạy. Anh T2 đuổi theo và giữ được 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu đỏ, biển số 61B1-616.94 của nhóm Phan Ái H. Cùng ngày, 20/9/2022 anh T2 đã đến Công an phường Tương Bình Hiệp để trình báo sự việc và giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, biển số 61B1-616.94. Công an phường Tương Bình Hiệp tiến hành kiểm tra hiện trường và thu giữ được thêm số vật chứng, gồm: 01 (một) cục gạch ống 04 (bốn) lỗ, kích thước 20 cm x 05 cm x 05 cm, bị bể một góc và 01 (một) cục đá xanh không rõ hình dạng, kích thước 05 cm x 06 cm x 04 cm.

Ngày 27/9/2022, anh Nguyễn Tiến T2 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với hành vi của các đối tượng đã gây thương tích cho anh T2. Cùng ngày 27/9/2022, Công an phường Tương Bình Hiệp đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng số vật chứng đã thu giữ nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 139 ngày 21/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa Vạn Phúc 1 xác định bị hại Nguyễn Tiến T vào viện lúc 15 giờ 11 phút ngày 20/9/2022 và ra viện lúc 16 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, có tình trạng thương tích lúc vào viện như sau: Vết thương vùng đỉnh 10 cm; cung mày phải 05 cm. Vỡ thành trước xoang trán bên phải. Tụ dịch đa xoang.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 818/2022/GĐPY ngày 29/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Nguyễn Tiến T như sau:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đầu đỉnh trán phải 3,5 cm x 0,2 cm, sọc lành;
- Vết thương đầu trong cung mày phải 2,7 cm x 0,1 cm, vỡ thành trước xoang trán phải, sọc lành;

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11% (mười một phần trăm).

3/ Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương đầu vùng đỉnh trán phải: Chiều từ sau ra trước, hướng từ trên xuống, bờ không rõ, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.
- Vết thương đầu trong cung mày phải, vỡ thành trước xoang trán phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ trước ra sau, bờ không rõ, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Phan Ái Ha, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh Nguyễn Tiến T số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Anh T đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, S, C và không có yêu cầu gì khác đối với các bị cáo.

Đối với người nam tên Đạt, do quá trình điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể của Đạt nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, biển số 61B1-616.94, quá trình điều tra xác định: Xe trên do Trần Chu Cao S đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 26/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe trên cho S theo Quyết định xử lý vật chứng số 40 ngày 25/4/2023.

Đối với 01 (một) cục gạch ống 04 (bốn) lỗ, kích thước 20 cm x 05 cm x 05 cm, bị bể một góc và 01 (một) cục đá xanh không rõ hình dạng, kích thước 05 cm x 06 cm x 04 cm, quá trình điều tra xác định: Cục gạch và đá trên là hung khí các đối tượng sử dụng để đánh anh Tấn. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số 182/CT-VKSTDM ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Phan Ái H, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Ái H mức hình phạt từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Chu Cao S mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 (một) cục gạch ống 04 (bốn) lỗ, kích thước 20 cm x 05 cm x 05 cm, bị bể một góc và 01 (một) cục đá xanh không rõ hình dạng, kích thước 05 cm x 06 cm x 04 cm, quá trình điều tra xác định: Cục gạch và đá trên là hung khí bị cáo Phan Ái H sử dụng để đánh anh Tấn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại Nguyễn Tiến T2 trình bày: Về trách nhiệm dân sự, sau khi vụ án xảy ra các bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, bị hại không có yêu cầu gì khác đối với các bị cáo; bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, nhưng về mức hình phạt đối với các bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, vì các bị cáo phạm tội khi còn trẻ tuổi, suy nghĩ chưa tới.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Phan Ái H, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội tự cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Ái H, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 20/9/2022, tại Quán cà phê “bà Năm” hẻm số 37, khu phố 5, phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Ái H đã rử rê và cùng các bị cáo Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C đánh gây thương tích cho bị hại Tấn, cụ thể: Bị cáo H sử dụng các hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm đánh 02 (hai) cái vào vùng đỉnh trán phải của anh T2 và sử dụng gạch ống đánh trúng 01 (một) cái vào vùng trán của anh T2. Các bị cáo S và C sử dụng tay, chân đánh vào người anh T2 khoảng 02 – 03 cái, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại Tấn là 11%. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và có tác phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá vị trí, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Ái H, S và C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của các bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò chặt chẽ nên không coi là phạm tội có tổ chức.

[6.1] Trong vụ án, bị cáo Phan Ái H là người đề xuất, xúi giục các bị cáo S và C đánh bị hại và là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm, gạch ống đánh bị hại gây nên thương tích 11%. Vì vậy, bị cáo Phan Ái H phải bị xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo S và C. Các bị cáo S và C giữ vai trò là đồng phạm giúp sức, đánh bị hại Tấn bằng tay, chân. Do đó, mức hình phạt đối với các bị cáo S và C tương đương nhau.

[6.2] Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo S và C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Căn cứ Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo S và C ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo S và C được hưởng án treo.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm khắc, chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) cục gạch ống 04 (bốn) lỗ, kích thước 20 cm x 05 cm x 05 cm, bị bể một góc và 01 (một) cục đá xanh không rõ hình dạng, kích thước 05 cm x 06 cm x 04 cm. Xét thấy, cục gạch và đá trên là công cụ bị cáo Phan Ái H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[11] Đối với người nam tên Đạt tham gia cùng các bị cáo gây thương tích cho bị hại Tấn, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Do đó, cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 290, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phan Ái H, Trần Chu Cao S và Nguyễn Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Ái H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2.2/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Chu Cao S 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2023).

Giao bị cáo Trần Chu Cao S về Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (28/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Minh C về Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- (01) một bì thư niêm phong có đóng dấu tròn đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, có chữ ký của Phan Thanh Hải, Lưu Thị Huyền Nga, Đặng Thành Thái, Nguyễn Văn Thông bên trong bì thư có chứa: 01 (một) cục gạch ông 04 (bốn) lỗ, kích thước 20 cm x 5 cm x 5 cm, bị bể một góc;

- (01) một bì thư niêm phong có đóng dấu tròn đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, có chữ ký của Phan Thanh Hải, Lưu Thị Huyền Nga, Đặng Thành Thái, Nguyễn Văn Thông bên trong bì thư có chứa: 01 (một) cục đá xanh không rõ hình dạng, kích thước 5 cm x 6 cm x 4 cm.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 149.23 ngày 18/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc các bị cáo Phan Ái H, S và C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi đồng phạm về tội cố ý gây thương tích của người nam tên Đạt để xử lý khi có đủ căn cứ.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường T1, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khương Minh Trí